

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PORTSERCO**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần PORTSERCO.
- Căn cứ các Báo cáo, Tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 19/03/2016.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần PORTSERCO đã tổ chức tại Khách sạn Minh Toàn Galaxy số 306 đường 2/9 - TP.Đà Nẵng có 37 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự, đại diện hợp pháp cho 1.027.810/1.200.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 85,65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Đại hội thông qua “Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016” (theo Báo cáo đính kèm).

**1- Kết quả kinh doanh năm 2015:**

- Doanh thu thuần: 147.642.372.079 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 2.761.081.776 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 2.201.704.047 đồng

**2- Kế hoạch kinh doanh năm 2016 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2015:**

**a/ Kế hoạch kinh doanh năm 2016**

- Doanh thu thuần: 163.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.900.000.000 đồng

**b/ Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2016**

- Mức chia cổ tức năm 2016: dự kiến là 10% x vốn điều lệ.
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi 7%: 123.340.000 đồng
- Lợi nhuận giữ lại: 438.660.000 đồng

**Điều 2:** Đại hội thông qua “Báo cáo công tác của Hội đồng quản trị năm 2015” (theo Báo cáo đính kèm).

**Điều 3:** Đại hội thông qua “Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015” (theo Báo cáo đính kèm).



**Điều 4:** Đại hội thông qua “Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015” (theo Tờ trình số 03/2016/HĐQT ngày 19/03/2016 của Hội đồng quản trị Công ty). Trong đó mức chia cổ tức năm 2015 là 15% trên tổng số cổ phần được hưởng cổ tức theo quy định, tương ứng số tiền là 1.800.000.000 đồng (bằng chữ: Một tỷ, tám trăm triệu đồng).

**Điều 5:** Đại hội thông qua “Mức trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 (theo Tờ trình số 01/2016/HĐQT ngày 19/03/2016 của Hội đồng quản trị Công ty).

**Điều 6:** Đại hội thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Kế Toán AAC là đơn vị kiểm toán (theo Tờ trình số 02/2016/HĐQT ngày 19/03/2016 của Hội đồng quản trị Công ty).

**Điều 7:** Sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty (theo Tờ trình số 04/2016/HĐQT ngày 19/03/2016 của Hội đồng quản trị Công ty).

**Điều 8:** Các nội dung trong Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua bằng hình thức biểu quyết từng phần, đạt tỉ lệ theo như Biên bản đại hội.

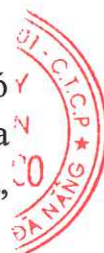
Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần PORTSERCO năm 2016 biểu quyết thông qua, đạt tỉ lệ theo như Biên bản đại hội.

Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai và thực hiện có hiệu quả cao nhất các nội dung đã nêu trong Nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ công ty và quy định của Pháp luật. Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty
- Các thành viên HĐQT
- Các thành viên BKS
- Ban Giám đốc công ty
- Lưu

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  
  
**NGUYỄN XUÂN DŨNG**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PORTSERCO**

**1- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần PORTSERCO được tổ chức vào lúc 8h00 ngày 19 tháng 03 năm 2016 tại Hội trường Khách sạn Minh Toàn Galaxy, số 306 đường 2/9 - thành phố Đà Nẵng.

**2- Kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội:**

Cổ đông tham dự Đại hội gồm 37 người, sở hữu và đại diện cho 1.027.810/1.200.000 cổ phần có quyền biểu quyết (tương đương 85,65%), đều có đủ tư cách cổ đông và tư cách đại diện cổ đông khác được ủy quyền hợp pháp bằng văn bản, đảm bảo đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Portserco, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đủ điều kiện tiến hành.

**3- Chủ tọa và Thư ký Đại hội**

**3.1- Chủ tọa Đại hội gồm:**

- |                        |                                |
|------------------------|--------------------------------|
| - Ông Nguyễn Xuân Dũng | Chủ tịch HĐQT                  |
| - Ông Nguyễn Lê Minh   | Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty |
| - Bà Tôn Thị Kim Tuyền | Trưởng ban kiểm soát Công ty   |

**3.2- Thư ký Đại hội:**

- Ông Lê Thế Tuấn
- Bà Dương Thị Minh Phượng

**4- Khai mạc Đại hội**

Ông Nguyễn Xuân Dũng, Chủ tịch HĐQT Công ty- chủ tọa Đại hội đã phát biểu khai mạc Đại hội, lưu ý những nội dung trọng tâm mà Đại hội cần tập trung giải quyết.

**5- Đại hội đã biểu quyết thông qua**

Quy chế làm việc; Nguyên tắc thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

**6- Các báo cáo tại Đại hội**

- Ông Nguyễn Lê Minh, Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty năm 2015; Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2016; Báo



cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

- Bà Tôn Thị Kim Tuyền, Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động ban kiểm soát năm 2015.

#### **7- Phần thảo luận**

- Đa số cổ đông tham dự đều thống nhất với các nội dung đã báo cáo.

- Cổ đông Nguyễn Trọng đánh giá Công ty CP PORTSERCO mặc dù quy mô không lớn, hiệu quả chưa cao nhưng có tiềm năng phát triển. Qua các báo cáo thì nhận thấy có tính minh bạch và tin tưởng vào hoạt động của Công ty. Cổ đông Nguyễn Trọng góp ý, thảo luận một số nội dung về việc thay đổi Điều lệ Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 1/7/2015.

#### **8- Chủ tọa Đại hội thông qua báo cáo và các tờ trình tại Đại hội**

- Về báo cáo tài chính năm 2015 (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC); Kế hoạch kinh doanh năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 theo Báo cáo gửi kèm tại Đại hội và tờ trình số 03/2016/HĐQT ngày 19/03/2016:

+ 100% thống nhất với báo cáo kết quả và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.

+ Về kế hoạch kinh doanh năm 2016: 34 cổ đông (96,24% cổ phần biểu quyết tại Đại hội) thống nhất với kế hoạch kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu doanh số, lợi nhuận theo báo cáo và dự kiến mức chia cổ tức là tối thiểu 10%. Có 3 cổ đông (3,76% cổ phần biểu quyết tại Đại hội) đề nghị mức chia cổ tức năm 2016 dự kiến là 15%.

- Tờ trình v/v trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty: 100% thống nhất mức thù lao tại Tờ trình số 01/2015/HĐQT ngày 19/03/2016 của Hội đồng quản trị Công ty.

- Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016: 100% thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Kế Toán AAC là đơn vị kiểm toán tại Tờ trình số 02/2016/HĐQT ngày 19/03/2016.

- Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty: 100% thống nhất sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty tại Tờ trình số 04/2016/HĐQT ngày 19/03/2016.

**9- Ông Lê Thế Tuấn tổ chức thư ký trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 .**

**10- Chủ tọa Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:**

+ 36 cổ đông chiếm 97,08% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội thống nhất theo nội dung dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016.



+ 01 cổ đông, chiếm 2,92% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội không thông qua nội dung dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016.

11- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần PORTSERCO kết thúc vào lúc 11h15 ngày 19 tháng 3 năm 2016.

Biên bản này gồm 03 trang.



CHỮ TOẠ ĐẠI HỘI

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
PORTSERCO

Nguyễn Xuân Dũng

TM. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Lê Thế Tuấn





**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PORTSERCO**

STT	Tên tài liệu
1	Giấy mời tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2016
2	Giấy ủy quyền tham dự Đại hội
3	Thư xác nhận tham dự Đại hội
4	Chương trình Đại hội
5	Quy chế làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016
6	Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016
7	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2016
8	Báo cáo công tác của Hội đồng quản trị năm 2015
9	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015
10	Tờ trình v/v Trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT năm 2016
11	Tờ trình v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016
12	Tờ trình v/v phân phối lợi nhuận năm 2015
13	Sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PORTSERCO**

---

\* 07 giờ 30 – 08 giờ 00:

- Đón tiếp đại biểu.

\* 08 giờ - 11 giờ 30:

- Tuyên bố lý do, thông qua chương trình Đại hội

- Khai mạc Đại hội

- Thông qua Quy chế và Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016 -

- Báo cáo công tác của Hội đồng quản trị năm 2015 -

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 -

- Giải lao

- Thảo luận của Cổ đông tại Đại hội

- Biểu quyết các nội dung báo cáo tại Đại hội

+ Báo cáo hoạt động của Công ty năm 2015 và kế hoạch năm 2016

+ Trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2016

+ Sửa đổi bổ sung một số nội dung của Điều lệ công ty

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016

+ Phân phối lợi nhuận năm 2015

- Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016

- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Bế mạc Đại hội

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 03 năm 2016

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PORTSERCO**

**Điều 1:** Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty. Tham gia công tác điều hành Đại hội là Giám đốc công ty và Trưởng Ban Kiểm Soát.

**Điều 2:** Nhiệm vụ của Chủ tọa gồm:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hướng dẫn các cổ đông thảo luận và thông qua các nội dung theo chương trình của Đại Hội.
- Trình các nội dung dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết khác để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

**Điều 3:** Thư ký Đại Hội do Chủ tọa giới thiệu. Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.
- Giúp Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- Giúp Chủ tọa kiểm đếm Thẻ biểu quyết các nội dung cần thông qua tại Đại hội.

**Điều 4:** Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

- Các cổ đông của Công ty có trong danh sách được chốt tại thời điểm ngày 16/02/2016 của trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Các đại biểu, cổ đông, tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.





- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ bí mật thông tin của Đại hội, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội, không phát tán tài liệu khi chưa được Chủ tọa cho phép. Giữ kỷ luật trong phát ngôn tại Đại hội.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

#### **Điều 5: Phát biểu ý kiến trong Đại hội cổ đông**

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa (thông qua Thư ký Đại hội), nội dung phát biểu cần ngắn gọn, đúng trọng tâm của Đại hội, tránh trùng lặp nội dung. Trường hợp không có điều kiện phát biểu trực tiếp trước Đại hội, cổ đông có thể gửi văn bản thông qua Thư ký đại hội và được coi như ý kiến chính thức.

#### **Điều 6: Biểu quyết**

- Cổ đông hoặc cá nhân được ủy quyền có quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết; tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

- Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp nhận. Riêng bổ sung, sửa đổi Điều Lệ và Quy chế quản trị công ty được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 75% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp nhận.

**Điều 7:** Cổ đông hoặc cá nhân được ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc cá nhân được ủy quyền vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo khoản 7 điều 142 Luật Doanh nghiệp.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần PORTSERCO năm 2016.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
PORTSERCO  
*Nguyễn Xuân Dũng*

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 03 năm 2016

**NGUYÊN TẮC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT**THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO & TỜ TRÌNH, QUY CHẾ ĐẠI HỘI  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 68/2014/QH ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần PORTSERCO.
- Căn cứ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV.

Việc biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình của Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 được thực hiện bằng Thẻ biểu quyết. Nguyên tắc và thẻ lệ biểu quyết được quy định như sau:

1. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình của Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng Thẻ biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
2. Thẻ biểu quyết của Đại hội cổ đông là thẻ in sẵn, theo mẫu của công ty có đóng dấu của Công ty Cổ phần PORTSERCO.
3. Thẻ biểu quyết có ghi số đăng ký, họ và tên cổ đông, hoặc tổ chức/cá nhân được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, thư ký Đại hội tiến hành kiểm phiếu biểu quyết và tập hợp kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.
4. Kết quả biểu quyết là tổng số cổ phần sở hữu và đại diện hoặc được ủy quyền từ các thẻ biểu quyết tương ứng.
5. Kết quả biểu quyết của từng nội dung sẽ được Ban thư ký lập biên bản ngay sau khi tổng hợp phiếu và được công bố ngay trong Đại hội, được lưu giữ theo hồ sơ của Đại hội.
6. Quy định về thẻ không hợp lệ.

Các thẻ biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là không hợp lệ:

- Thẻ không phải do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định; không có đóng dấu của công ty.
- Thẻ tẩy xóa, sửa chữa các thông tin trên thẻ.
- Thẻ rách rời, không còn nguyên vẹn.

Nguyên tắc, thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được thông qua Đại hội.



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
PORTSERCO

Nguyễn Xuân Dũng

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015**  
**VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2016**

-----

**PHẦN I**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015**

Tình hình thị trường của Công ty trong năm 2015 tăng trưởng chậm, trong khi đó mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt, năng lực về vận tải là ngành kinh doanh chính của công ty đã giảm sút sau nhiều năm khai thác, chính sách quản lý tải trọng ngày càng bị siết chặt. Trong khi đó Công ty cần tập trung vốn vào việc đầu tư phát triển hệ thống kho bãi nên hiệu quả hoạt động vận tải có hạn chế. Tuy vậy trong năm qua tình hình kinh doanh của Công ty cũng có những thuận lợi cơ bản do giá dầu giảm, hoạt động thương mại tăng trưởng khá, lãi suất vay thấp góp phần tăng trưởng mức lợi nhuận.

Hoạt động của Công ty cổ phần PST do được đầu tư thêm phương tiện từ năm trước nên năng lực vận tải tăng, kết quả kinh doanh đạt khá.

Kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty năm 2015 được thể hiện trên các chỉ tiêu cơ bản sau đây:

**1/ Tổng hợp các chỉ tiêu kinh doanh năm 2015 (đơn vị tính: 1.000 đồng)**

Chỉ tiêu	KH 2015	TH 2015	TH 2014	So sánh TH 2015 với	
				KH 2015	TH 2014
Doanh thu	162.000.000	147.642.372	179.952.955	91,14 %	82,04 %
Lợi nhuận trước thuế	1.400.000	2.761.081	2.257.467	197,22 %	122,31%
Lợi nhuận sau thuế	1.092.000	2.201.704	1.782.920	201,62 %	123,48 %

- Doanh thu năm 2015 đạt **147,642 tỷ đồng**, bằng 91,13% so với KH 2015 và 82,04% so với TH 2014, trong đó :

+ Hoạt động đại lý : 69.971 triệu đồng, lợi nhuận gộp : 4.587 triệu đồng

- + CN KD vận tải: 15.271 triệu đồng, lợi nhuận gộp : 1.927 triệu đồng
- +CN DVHH &Kho bãi: 16.336 triệu đồng, lợi nhuận gộp : 1.234 triệu đồng
- + CN KD thương mại : 46.064 triệu đồng, lợi nhuận gộp : 2.031 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế đạt **2,201** tỷ đồng, tăng **23,45%** so với TH 2014.

## 2/ Công tác đầu tư

Năm 2015 công ty đã triển khai thực hiện dự án đầu tư hạ tầng kho –bãi tại khu vực Suối vườn dừa thuộc khu vực Hậu cần cảng địa phương trên diện tích đất và đất có mặt nước là 15.500 m<sup>2</sup>. Do hạn chế về nguồn vốn đầu tư và những tranh chấp pháp lý kéo dài đến nay chưa được giải quyết dứt điểm nên dự án đã được HĐQT quyết định chia thành 02 giai đoạn. Giai đoạn 01 tiến hành san lấp đất và đất có mặt nước là 10.000 m<sup>2</sup>, làm beton nền bãi và hệ thống đường giao thông, xây dựng kho 1000 m<sup>2</sup> và bàn cân điện tử 60 tấn, lắp mới hệ thống chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy... với tổng kinh phí dự tính **11.000.000.000 VND** (mười một tỷ đồng Việt nam). Đến nay công trình đã cơ bản hoàn thành và từ tháng 2/2016 đã bắt đầu đưa hàng hóa vào bãi theo phương thức dịch vụ trọn gói cho khách hàng.

Về thiết bị vận tải, năm 2015 công ty đã thông qua kế hoạch đầu tư mới 05 rơ moóc sàn kéo container và hàng tổng hợp, 02 xe ô tô kéo rơ moóc hiệu HOWWO của Trung quốc và 05 rơ moóc ben tự đổ để vận chuyển hàng rời nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn về vận chuyển hàng hóa và thay thế các xe bene tự đổ đã hết hạn sử dụng với tổng mức đầu tư dự kiến là **5.800.000.000 VND** Cho đến hết 31/12/2015 công ty đã mua mới 05 rơ moóc sàn với tổng giá trị là **1.606.000.000 VND**; các thiết bị còn lại đang triển khai đầu tư tại quý I/ 2016.

## 3/ Hoạt động của Công ty liên kết

Công ty cổ phần PST (đơn vị Công ty cổ phần PORTSERCO nắm giữ 35%) năm 2015 đạt doanh thu **26,283** tỷ đồng, tăng **46%** so với kế hoạch và tăng **48%** so với năm 2014. Lợi nhuận trước thuế **2,125** tỷ đồng; tăng **52%** so với kế hoạch và tăng **14%** so với năm 2014; mức chia cổ tức năm 2015 là **15%**. Hoạt động của doanh nghiệp hiện nay vẫn chủ yếu vận tải thép cho các nhà máy thép và các dịch vụ trung chuyển khác. Tổng tài sản đến 31/12/2015 là **16,0081** tỷ, tăng **15,7%** so với đầu kỳ. Vốn CSH đến 31/12/2015 là **11,313** tỷ với vốn ĐL là **8,0** tỷ, Quỹ đầu tư phát triển **1,692** tỷ và lợi nhuận chưa phân phối là **1,620** tỷ VND

## 4/ Công tác tổ chức, lao động - tiền lương :

Số lao động tại Công ty tại thời điểm 31/12/2015 là 79 người. Trong kỳ báo cáo, số lao động giảm 11 người (chấm dứt hợp đồng lao động) và tuyển dụng mới 09 người (khôi phục vụ 02 người; lao động trực tiếp 07 người).

	Chỉ tiêu	Số lượng	%
<b>Cơ cấu lao động</b>	Quản lý-điều hành	09	11,39%
	Lao động gián tiếp	18	22,28%
	Lao động trực tiếp	52	65,83%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>79</b>	<b>100%</b>
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cao đẳng, Đại học trở lên	31	39,29%
	Trung cấp	9	11,39%
	Công nhân	32	40,50%
	Khác	07	8,86%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>79</b>	<b>100%</b>

- Thu nhập bình quân năm 2015 đạt mức: **6.953.000** đồng/người-tháng. Tăng 7% so với năm 2014.

Năm 2015 công ty tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại một số vị trí lao động, phát huy tính chủ động của các đơn vị trực thuộc để phát triển kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị và điều hành của đội ngũ cán bộ, thực hiện các chính sách BHXH cho người lao động phù hợp với luật hiện hành. Triển khai thực hiện thí điểm KPI và 5S tại công ty hướng đến việc không ngừng hoàn thiện hệ thống quản trị của doanh nghiệp.

#### 5/ Các công tác khác

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD đạt kết quả tốt, Công ty cũng đã quan tâm và triển khai tốt các công tác khác như sau :

- Hỗ trợ các tổ chức đoàn thể Đảng, Công đoàn, Thanh niên, nữ công hoạt động tạo điều kiện cho người lao động an tâm và xây dựng kỷ luật lao động, văn hóa công ty.

- Công tác PCCC : Phối hợp với công an PCCC của thành phố tổ chức huấn luyện định kỳ hàng năm công tác PCCC tại khu vực kho Thọ quang cho đội PCCC của công ty. Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân, tổ , đội ...để chủ động đối phó với mọi tình huống xảy ra, đặc biệt chú trọng công tác “phòng chống”, định kỳ kiểm tra thiết bị phục vụ cho công tác PCCC tại đơn vị kho hàng, cửa hàng xăng dầu, phương tiện...

- Tổ chức tốt công tác ATVS lao động, duy trì hoạt động của mạng lưới ATV, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CBCNV, giải quyết các chế độ phụ cấp ngành nghề cho người lao động theo quy định, trang bị các thiết bị an toàn lao động, BHLĐ đúng luật định...

- Tham gia các hoạt động xã hội, chăm sóc phụng dưỡng mẹ VNAH, tham gia các hoạt động hướng về biển đảo, các hoạt động xã hội từ thiện khác.

**PHẦN II**  
**KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2016**

Với dự báo mức độ tăng trưởng kinh tế bình quân của cả nước là 6,8%; của Thành phố từ 8 – 9% là điều kiện chung cơ bản để công ty tiếp tục giữ được sự ổn định. Kết quả khảo sát các khách hàng cũng như sự phát triển công nghiệp tại khu vực năm 2016 đã cho những thông tin ban đầu về sự tăng trưởng nhẹ tại nhiều doanh nghiệp công nghiệp và khoáng sản xuất khẩu, đây là những điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của công ty, đặc biệt sau khi chúng ta tiến hành đầu tư khá lớn về cơ sở hạ tầng kho bãi và tiếp tục đầu tư thiết bị xếp dỡ, vận chuyển. Bên cạnh việc tạo ra điều kiện kinh doanh mới và tăng sức cạnh tranh trên thị trường thì việc đầu tư trong 2 năm 2015-2016 sẽ tạo ra nhiều áp lực về chi phí vốn, lao động... cùng với những khó khăn vẫn hiện hữu trong SXKD từ nhiều năm qua như sự cạnh tranh gay gắt, sự bất ổn của thị trường, những biến động khó lường về giá cả tác động đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp ...đòi hỏi sự tập trung chỉ đạo, định hướng của HĐQT, sự năng động nhạy bén của BDH và sự đồng thuận cao trong nội bộ công ty để triển khai thực hiện có kết quả các mục tiêu kinh doanh 2016, tiếp tục giữ vững sự phát triển ổn định của doanh nghiệp.

Trên cơ sở nhận định về tình hình kinh doanh năm 2016, HĐQT dự kiến các chỉ tiêu kinh doanh và phân phối lợi nhuận như sau :

**Dự kiến kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2016**  
**(Đơn vị tính: 1.000 đồng)**

Các chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
<b>Doanh thu</b>	<b>163.000.000</b>	
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.900.000</b>	
<b>L.N đầu tư tài chính</b>	<b>280.000</b>	
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế TN</b>	<b>1.762.000</b>	
<b>Dự kiến phân phối lợi nhuận</b>		
- Chia cổ tức tối thiểu 10% VDL	1.200.000	
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi 7% lợi nhuận	123.340	
- Lợi nhuận giữ lại	438.660	

Để thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh của năm, Công ty sẽ chú trọng thực hiện một số giải pháp cơ bản sau đây :

- Tập trung cao trong công tác thị trường, phát triển khách hàng và phát triển cung cấp sản phẩm dịch vụ đa dạng cho khách hàng, chú trọng thực hiện phương thức “ sản phẩm mới cho khách hàng cũ”

- Thực hiện công tác đầu tư năm 2016 với tổng giá trị 18,846 tỷ đồng bao gồm:

+ Kho bãi giai đoạn 1: 12 tỷ đồng

+ Phương tiện, thiết bị bốc xếp: 6,846 tỷ đồng

- Khai thác triệt để cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phát huy tốt mọi nguồn lực của Công ty để đạt được các chỉ tiêu kinh doanh đề ra.

- Tiếp tục đẩy mạnh khai thác dịch vụ container nội địa và quốc tế, hàng quá cảnh đến và đi với các nước trong khu vực. Tạo ra những chuyển biến tích cực trong lĩnh vực kinh doanh này.

- Quản lý tốt các công trình đầu tư, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả. Cân đối nguồn tài chính đầu tư và kinh doanh một cách tốt nhất, không để mất cân đối tài chính. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Làm tốt quản trị doanh nghiệp theo Điều lệ, Quy chế quản trị và các nội quy, quy chế khác. Duy trì kỷ cương của doanh nghiệp.

- Quan tâm đến chất lượng đội ngũ, mạnh dạn thay đổi đối với lao động không đạt yêu cầu, năng suất lao động phải được nâng cao, tiếp tục hoàn chỉnh mô hình tổ chức, định biên đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị, xã hội trong công ty trong việc lãnh đạo, động viên CBCNV phấn đấu thực hiện các mục tiêu đề ra năm 2016.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN XUÂN DŨNG



Đà Nẵng, ngày 19 tháng 3 năm 2016

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2015**

-----

Những năm trước Công ty đã tập trung đầu tư kho bãi chủ yếu bằng nguồn vốn vay và tập trung cho việc trả nợ nên năng lực vận tải bị giảm, trong khi đó dự án kho bãi Suối Vườn dứa cần phải triển khai, do vậy HĐQT đã cùng với Ban điều hành có giải pháp kinh doanh và đầu tư hợp lý để duy trì việc cung ứng dịch vụ và đầu tư phù hợp bằng các nguồn vốn để từng bước nâng cao năng lực công ty. Bên cạnh đó đã phối hợp với Ban điều hành tổ chức bộ máy quản trị góp phần cân đối chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 được thể hiện trên các nội dung cơ bản sau:

**I/ Tổ chức các cuộc họp HĐQT và các quyết định của HĐQT năm 2015**

**1/ Về tổ chức các cuộc họp**

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, HĐQT tổ chức 6 cuộc họp thường kỳ; 03 cuộc họp bất thường. Các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT chủ trì với sự hiện diện đầy đủ của các thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát đều được mời tham dự, tư vấn. Các nội dung được chuẩn bị kỹ lưỡng, thực hiện thảo luận dân chủ, trách nhiệm và biểu quyết với sự đồng thuận cao.

Nghị quyết các cuộc họp đã được gửi đến cho từng thành viên trong Hội đồng quản trị và được phổ biến đến toàn Công ty để triển khai thực hiện.

**2/ Các nội dung cơ bản đã thông qua và chỉ đạo thực hiện**

***a/ Về công tác Kinh doanh năm 2015***

Thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ, Hội đồng quản trị đã giao kế hoạch kinh doanh, đầu tư phát triển ngay từ đầu năm và hỗ trợ cho Ban điều hành công ty tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với kết quả cụ thể là:



TT	Chỉ tiêu kinh doanh	Kế hoạch giao	Thực hiện	tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Doanh thu	162.000.000	147.642.372	91,14 %
2	Lợi nhuận trước thuế	1.400.000	2.761.081	197,22 %
3	Lợi nhuận sau thuế	1.092.000	2.201.704	201,62 %

- Doanh thu hoạt động kinh doanh của toàn Công ty và bằng **82,04 %** năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế đạt bằng **122,31%** năm trước.( 2,257 tỷ)

- Thu nhập bình quân trên một lao động đạt **6.953.000 đồng/người-tháng**.

Nguyên nhân là do năm 2015 giá xăng dầu giảm liên tục. Tính trong năm đã giảm hơn 25% nên dẫn đến doanh thu kinh doanh đại lý xăng dầu; giá cước vận tải; dịch vụ container nội địa đều giảm, bên cạnh đó sản lượng hàng hóa dịch vụ vận tải biển nội địa giảm 30% so với kế hoạch, kho thép chuyên dụng tại Thọ quang giảm sản lượng dần đến ngừng khai thác cho đến đầu năm 2016.

Về lợi nhuận, công ty đã đạt được lợi nhuận tốt nhất trong nhiều năm trở lại đây.

Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị cũng đã nghe báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty cổ phần PST và chỉ đạo Người đại diện vốn góp của Công ty thực hiện các nhiệm vụ góp phần vào sự phát triển lâu dài và bền vững của Doanh nghiệp.

Tại kỳ họp cuối năm 2015 HĐQT cũng đã tạm giao kế hoạch kinh doanh năm 2016 để Ban điều hành triển khai thực hiện ngay từ đầu năm.

***b/ Trong công tác đầu tư phát triển:***

Năm 2015 công ty tập trung thực hiện dự án đầu tư xây dựng kho- bãi tại khu vực suối Vườn dừa, thuộc khu Hậu cần cảng địa phương. Do những hạn chế về mặt tài chính và những tranh chấp pháp lý tại khu vực nên căn cứ vào đề xuất của Giám đốc cty, HĐQT đã quyết định chia dự án thành 02 giai đoạn. Giai đoạn I đầu tư 1.000 m2 nhà kho và 9.000 m2 bãi chứa hàng hóa và hệ thống giao thông cùng các công trình phụ trợ khác với tổng kinh phí dự kiến là 11 tỷ đồng.

Về thiết bị vận tải, năm 2015 công ty đã thông qua kế hoạch đầu tư mới 04 rơ moóc sàn kéo container và hàng tổng hợp, 02 xe ô tô kéo rơ moóc hiệu HOWWO của Trung quốc và 05 rơ moóc ben tự đổ để vận chuyển hàng rời nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn về vận chuyển hàng hóa và thay thế các xe ben tự đổ đã mất giá trị sử dụng đối với công ty với tổng mức đầu tư dự kiến là 5.800.000.000 VND Cho đến hết 31/12/2015 công ty đã mua mới 05 rơ moóc sàn với tổng giá trị là 1.606.000.000 VND; các thiết bị còn lại đang triển khai đầu tư tại quý I/ 2016.

040  
CÔ  
CÔ  
ORT  
YAU

### *c/ Hoạt động của công ty Niêm yết:*

- Tình hình giao dịch cổ phiếu và cơ cấu cổ đông của Công ty

HĐQT thường xuyên theo dõi những diễn biến của thị trường chứng khoán nói chung và giao dịch cổ phiếu của công ty nói riêng để đánh giá tình hình, nhìn chung lượng giao dịch cổ phiếu của công ty giao dịch trong năm khoảng 100.000 cổ phiếu, với mức giá bình quân từ 13.000đ/cp đến 14.000đ/cp.

Năm 2015, công ty đã thực hiện bán toàn bộ số cổ phiếu quỹ.

Về cơ cấu cổ đông: Tính đến ngày 16/02/2016 có 99 cổ đông là cá nhân nắm giữ 83,183 % cổ phần; có 02 cổ đông là tổ chức nắm giữ 16,817% cổ phần; và có 03 cổ đông cá nhân nước ngoài nắm giữ 2,258% cổ phần.

- Thực hiện các quy định về công ty Niêm yết

Căn cứ vào các quy định đối với công ty Niêm yết được cấp có thẩm quyền ban hành, HĐQT đã chỉ đạo Người công bố thông tin của công ty đã thực hiện tốt các quy định về công bố theo các nội dung thông tin về doanh nghiệp một cách chính xác và đúng thời hạn.

Đồng thời các thông tin về doanh nghiệp thường xuyên được cập nhật trên Website, giúp cho các cổ đông nắm bắt kịp thời kết quả hoạt động của công ty. Thực hiện các quy định về đăng tải thông tin DN trên phương tiện thông tin đại chúng

### *d/ Công tác tổ chức - lao động của Công ty:*

HĐQT chỉ đạo Giám đốc công ty tiếp tục đánh giá chất lượng lao động để có những điều chỉnh phù hợp, tiếp tục kiện toàn tổ chức và nhân sự của công ty theo hướng tăng về chất. Trong quản lý kinh doanh tiếp tục thực hiện cơ chế khoán chi phí kinh doanh cho đơn vị, bộ phận, kiểm soát chặt chẽ giá đầu vào, đầu ra và chi phí doanh nghiệp.

Tổng số lao động của Công ty đến 31/12/2015 là 79 người, các chế độ cho Người lao động được thực hiện đầy đủ theo luật định.

### **II/ Phối hợp hoạt động với Ban kiểm soát :**

Hội đồng quản trị của công ty cũng đã phối hợp và tạo mọi điều kiện để Ban Kiểm Soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động của công ty theo đúng Điều lệ công ty quy định, đặc biệt là việc kiểm tra công tác tài chính- kế toán doanh nghiệp.

### **III/ Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý**

#### **1/ Thái độ trách nhiệm và kỷ luật**

Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý và điều hành Công ty đều là những người đã làm việc lâu năm tại Công ty, nắm rõ mọi tình hình của công ty về thị trường- khách hàng, về

điểm mạnh - điểm yếu cũng như những cơ hội và thách thức, nắm rõ định hướng và kiên trì thực hiện định hướng phát triển của Công ty do ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, nghiêm túc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết thường kỳ của HĐQT, có tinh thần trách nhiệm cao và thái độ làm việc nghiêm túc tất cả các lĩnh vực: quản trị- kinh doanh-tổ chức- điều hành- công tác nhân sự- chế độ chính sách- công tác ATVSLĐ- bảo vệ môi trường- các nghĩa vụ của doanh nghiệp, thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, công bố thông tin theo ủy quyền đúng với quy định của UBCK nhà nước. Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác đã tuân thủ Điều lệ và Quy chế quản trị của công ty, tuân thủ luật pháp về kinh doanh cũng như các hoạt động khác.

## **2/ Thực hiện nhiệm vụ được giao**

Năm 2015, đứng trước tình hình cạnh tranh gay gắt của thị trường, Công ty đã có nhiều giải pháp kinh doanh, đầu tư phù hợp góp phần tăng hiệu quả kinh doanh. Giữ vững uy tín và nâng cao chất lượng dịch vụ, công tác chăm sóc khách hàng được duy trì tốt.

Bên cạnh việc thực hiện tốt mục tiêu kinh doanh, Giám đốc và ban điều hành cũng đã quản lý dự án kho-bãi giai đoạn 1 tại khu Hậu cần cảng địa phương trong điều kiện có nhiều khó khăn về vốn và các thủ tục hành chính liên quan khác, đảm bảo tiến độ công trình và đưa vào khai thác từ đầu năm 2016.

Bên cạnh việc triển khai có hiệu quả kế hoạch kinh doanh và đầu tư, công ty giữ được sự ổn định về tổ chức, giải quyết tốt chế độ tiền lương và các chế độ khác cho người lao động. Công ty đã triển khai áp dụng công cụ quản lý bằng hệ thống KPIs, 5S...bước đầu mang lại những hiệu ứng tích cực. Nội bộ công ty luôn có sự đồng thuận cao, không có tranh chấp lao động, trật tự kỷ cương trong đơn vị được duy trì ổn định.

Kết quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2015 khẳng định Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giám đốc và cán bộ quản lý công ty đã có nhiều giải pháp kinh doanh phù hợp và cải tiến quản lý đạt hiệu quả, thực hành tiết kiệm, giảm các chi phí trong kinh doanh, sử dụng vốn kinh doanh hợp lý và năng động, công tác quản lý công nợ được cải thiện nhiều giúp phần tăng hiệu quả kinh doanh.

## **3/ Những vấn đề cần quan tâm giải quyết**

Hội đồng quản trị cũng nhận thấy rằng, Giám đốc công ty cùng các Cán bộ quản lý và điều hành cần tăng cường công tác thị trường, khách hàng trong điều kiện cạnh tranh gay gắt; tiếp tục có những giải pháp quản lý tốt hơn để phát huy tối đa hiệu quả lao động của người lao động; linh hoạt về phương thức huy động vốn trong điều kiện công ty còn hạn chế về nguồn vốn, khai thác có hiệu quả những công trình, thiết bị đầu tư mới, có thêm những giải pháp tiết kiệm chi phí, tăng cường hơn nữa công tác quản trị doanh nghiệp, cơ cấu lại lao động trên cơ sở định biên hợp lý, quan tâm việc đào tạo đội ngũ về chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao năng

110  
TY  
AN  
KC  
Đ

lực công tác của đội ngũ, xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững theo đúng mục tiêu đã đề ra.

**IV/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban điều hành**

T T	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương	Tiền thưởng năng suất	Thù lao HĐQT	Tiền thưởng HĐQT
1	Nguyễn Xuân Dũng	Chủ tịch HĐQT			42.000.000	10.500.000
2	Nguyễn Lê Minh	Giám Đốc & UVHĐQT	309.000.000	45.139.521	26.400.000	6.600.000
3	Lê Nam Hùng	P.Giám đốc & UVHĐQT	231.600.000	33.841.146	26.400.000	6.600.000
4	Mai Văn Quang	Ủy viên HĐQT			26.400.000	6.600.000
5	Nguyễn Thị Tuyết	KTT & Ủy viên HĐQT	185.400.000	26.238.197	26.400.000	6.600.000
6	Tôn Thị kim Tuyến	Trưởng ban Kiểm soát			26.400.000	6.600.000
7	Âu Thị Mai Hoa	Ủy viên BKS	83.047.889	13.715.369	14.400.000	3.600.000
8	Mai Trúc Huyền	Ủy viên BKS	80.458.518	14.687.577	14.400.000	3.600.000

Trên đây là kết quả hoạt động chủ yếu của Hội đồng quản trị năm 2015 xin trình trước Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn.

  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**NGUYỄN XUÂN DŨNG**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
( Ngày 19 tháng 03 năm 2016 )**

Thực hiện điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Portserco ( gọi tắt là Công ty) về quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm Soát.

Thực hiện chương trình kiểm soát năm 2015, Ban Kiểm soát ( BKS ) xin báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2015 của Công ty cổ phần Portserco như sau:

**I Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát:**

**1. Cơ cấu nhân sự:**

Nhiệm kỳ IV (2014-2018) của Công ty cổ phần Portserco tổ chức ngày 8/3/2014 đã bầu Ban Kiểm soát Công ty có 03 thành viên :

1. Tôn Thị Kim Tuyền
2. Âu Thị Mai Hoa
3. Mai Trúc Huyền

lúc 14 h ngày 08/03/2014, BKS Công ty đã họp phiên đầu tiên và nhất trí bầu bà Tôn Thị Kim Tuyền giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm Soát Công ty nhiệm kỳ IV (2014-2018).

**2. Hoạt động của Ban Kiểm Soát:**

Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 21/3/2015.

Định kỳ xem xét báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý và cả năm của Công ty, xem xét tính pháp lý các yếu tố ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu liên quan đến công tác kế toán tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, chế độ kế toán trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc, pháp luật của Nhà nước.

Trưởng ban Kiểm soát Công ty đã tham dự các cuộc họp thường kỳ của HĐQT Công ty, tham gia ý kiến và đề xuất với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch đã hoạch định trong năm.

- Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức họp 03 lần.

+ Lần 1: ngày 3/3/2015 - Triển khai việc kiểm tra báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty để chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 sẽ tổ chức ngày 21/3/2015.

+ Lần 2: ngày 15/7/2015 - xem xét kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015 và giám sát việc kiểm phiếu cổ đông bằng văn bản bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

+ Lần 3: ngày 31/12/2015 - báo cáo ước tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015 của Công ty ( theo báo cáo kết quả buổi họp với HĐQT Công ty ), công tác kế hoạch năm 2016 và báo cáo quản trị năm 2015 của Công ty, kế hoạch kiểm tra báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.



th

Trong năm 2015, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty, về việc điều hành của Hội đồng Quản Trị và Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ.

## **II. Giám sát hoạt động đối với HĐQT, Ban điều hành:**

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Xem xét tính phù hợp các quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Ban Điều hành trong việc giao kế hoạch kinh doanh, trình tự các thủ tục bổ sung ngành nghề kinh doanh, giao định mức quỹ tiền lương và mức lương hàng tháng cho CBCNV các bộ phận, chi nhánh thuộc Công ty, công tác đầu tư dự án san lấp Suối Vườn Dừa, đầu tư phương tiện vận tải, giao dịch thành công cổ phiếu quỹ của Công ty theo quy định...

Công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Điều hành Công ty trong năm 2015 đã có những tích cực, năng động đưa ra các định hướng cũng như các giải pháp kịp thời yêu cầu kinh doanh của Công ty, phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động, bảo đảm việc làm và đời sống cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước. Tuân thủ theo điều lệ và quy chế nội bộ quản trị của Công ty đã ban hành, thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên với kết quả kinh doanh khả quan, lợi nhuận và mức chia cổ tức cho cổ đông tăng cao.

## **III. Sự phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, Ban điều hành:**

Ban Kiểm Soát đã có sự phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác nhưng vẫn duy trì tính độc lập trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo nhiệm vụ được giao. Phối hợp trong việc bảo toàn vốn chủ sở hữu, tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn trong các khoản mục đầu tư, trong việc kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bổ sung ngành nghề kinh doanh, phối hợp với bộ phận Tài Chính kế toán của Công ty trong các báo cáo kế toán, các quy định tài chính và chính sách thuế hiện hành, công nợ phải thu với các khách hàng.

HĐQT, Ban Điều hành và các cổ đông của Công ty đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm Soát hoàn thành nhiệm vụ công tác kiểm tra giám sát năm 2015 theo quy định.

## **IV. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2015:**

Ban Kiểm Soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2015 của Công ty CP Portserco và đã thống nhất với nội dung báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế Toán AAC.

Các chỉ tiêu về tài sản, nguồn vốn và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty tại ngày 31/12/2015 như sau:

### **1. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015:**

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Số cuối năm (31/12/2015)	Số đầu năm (01/01/2015)
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>27.752.906.236</b>	<b>23.999.631.564</b>
<b>D) Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>1.924.911.728</b>	<b>1.759.316.470</b>
1. Tiền	1.924.911.728	1.759.316.470
2. Các khoản tương đương tiền		

<b>II) Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		
1. Chứng khoán kinh doanh		
2. Dự phòng giảm giá CK kinh doanh (*)		
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		
<b>III) Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>22.168.023.625</b>	<b>18.339.002.632</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	16.082.772.255	17.777.835.945
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.783.495.252	8.846.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐ x/d		
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn		
6. Phải thu ngắn hạn khác	1.101.035.652	678.886.195
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(799.279.534)	(237.633.630)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý		111.068.122
<b>IV) Hàng tồn kho</b>	<b>3.500.877.135</b>	<b>3.690.811.593</b>
1. Hàng tồn kho	3.500.877.135	3.690.811.593
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		
<b>V) Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>159.093.748</b>	<b>210.500.869</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	159.093.748	210.500.869
2. Thuế GTGT được khấu trừ		
3. Thuế và các khoản khác phải thu NN		
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu CP		
5. Tài sản ngắn hạn khác		
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>36.857.504.590</b>	<b>35.929.579.825</b>
<b>I) Các khoản phải thu dài hạn</b>		
1. Phải thu dài hạn của khách hàng		
2. Trả trước cho người bán dài hạn		
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị phụ thuộc		
4. Phải thu nội bộ dài hạn		
5. Phải thu về cho vay dài hạn		
6. Phải thu dài hạn khác		
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)		
<b>II) Tài sản cố định</b>	<b>31.352.867.505</b>	<b>32.013.006.619</b>
1. TSCĐ hữu hình	20.320.175.422	20.980.314.536
- Nguyên giá	37.698.840.972	36.347.949.535
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-17.378.665.550	-15.367.634.999
2. TSCĐ thuê tài chính		
- Nguyên giá		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		
3. TSCĐ vô hình	11,032,692,083	11,032,692,083
- Nguyên giá	11,032,692,083	11,032,692,083
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		



<b>III) Bất động sản đầu tư</b>		
- Nguyên giá		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		
<b>IV) Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>2.629.141.620</b>	
Chi phí SXKD dở dang dài hạn		
Chi phí XD CB dở dang	2.629.141.620	
<b>V) Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>2,866,000,000</b>	<b>2,866,000,000</b>
1. Đầu tư vào công ty con		
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	2,800,000,000	2,800,000,000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	66,000,000	66,000,000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		
<b>VI) Tài sản dài hạn khác</b>	<b>9.495.465</b>	<b>1.050.573.206</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	9.495.465	1.050.573.206
2. TS thuế thu nhập hoãn lại		
3. Thiết bị vật tư, p/t thay thế dài hạn		
4. Tài sản dài hạn khác		
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>64.610.410.826</b>	<b>59.929.211.389</b>

NGUỒN VỐN	Số cuối năm (31/12/2015)	Số đầu năm (01/01/2015)
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>35.672.924.879</b>	<b>32.080.743.128</b>
<b>I) Nợ ngắn hạn</b>	<b>26.234.424.879</b>	<b>23.186.076.463</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	13.930.147.660	12.999.241.489
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	50.000.000	244.482.105
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.648.821.138	1.093.781.643
4. Phải trả người lao động	1.942.359.428	1.695.186.755
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	631.821.919	626.094.180
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn		
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch HĐ x/d		
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	250.925.000	202.800.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	144.191.467	148.303.928
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	7.525.887.047	6.172.815.583
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn		
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	110.271.220	3.370.780
13. Quỹ bình ổn giá		
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu CP		
<b>II) Nợ dài hạn</b>	<b>9.438.500.000</b>	<b>8.894.666.665</b>
1. Phải trả dài hạn người bán		
2. Người mua trả tiền trước dài hạn		
3. Chi phí phải trả dài hạn		

4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh		
5. Phải trả nội bộ dài hạn		
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn		
7. Phải trả dài hạn khác		
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	9.438.500.000	8.894.666.665
9. Trái phiếu chuyển đổi		
10. Cổ phiếu ưu đãi		
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		
2. Doanh thu chưa thực hiện		
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>28.937.485.947</b>	<b>27.848.468.261</b>
<b>I) Vốn chủ sở hữu</b>	<b>28.937.485.947</b>	<b>27.848.468.261</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	12,000,000,000	12,000,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	12,000,000,000	12,000,000,000
-Cổ phiếu ưu đãi		
2. Thặng dư cổ phần	69.054.079	
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu		
4. Vốn khác của chủ sở hữu	1,633,524,798	1,633,524,798
5. Cổ phiếu quỹ ( *)		(211.100.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
8. Quỹ đầu tư phát triển	13.033.203.023	12.584.310.117
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu.		
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.201.704.047	1.841.733.346
LNST chưa ph/phối LK đến cuối kỳ trước		58.813.008
LNST chưa phân phối kỳ này	2.201.704.047	1.782.920.338
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB		
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		
1. Nguồn kinh phí		
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>64.610.410.826</b>	<b>59.929.211.389</b>

Qua bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015 của Công ty phản ánh sự tăng lên về tài sản và nguồn vốn vào cuối năm 2015 so với đầu năm là: 4.681.199.437 đồng → (64.610.410.826 – 59.929.211.389) đạt 107,81% , điều đó chứng tỏ Công ty đã mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn.

**Chi tiết một số tài khoản có số dư cuối kỳ tại Bảng cân đối kế toán:**

1. *Phải thu ngắn hạn khách hàng:* 16.082.772.255 đồng → khách hàng còn nợ tiền cước phí vận chuyển ... cho Công ty.
2. *Trả trước cho người bán ngắn hạn:* 5.783.495.252 đồng → số tiền Công ty đã trả cho khách hàng trong việc cung ứng công trình San lấp mặt bằng Khu Suối Vườn Dừa, mua phương tiện: romooc, xe nâng phục vụ SXKD.

1810  
TY  
IN  
CO  
DAN

-neu

3. Phải thu ngắn hạn khác: 1.101.035.652 đồng → khoản phải thu ngắn hạn về cổ tức được chia năm 2015 với Công ty CP PST, thu tạm ứng CNV ...
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi: (799.279.534) đồng → Công ty đã thực hiện việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định đối với các khách hàng nợ quá hạn.
5. TSCĐ hữu hình: Giá trị còn lại: 20.320.175.422 đồng  
( Nguyên giá: 37.698.840.972 – Khấu hao LK: 17.378.665.550 )
6. TSCĐ vô hình: Giá trị còn lại: 11.032.692.083 đồng → là quyền sử dụng đất Số 59 Ba Đình, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng nguyên giá 3.520.200.000 đồng, diện tích 129,8 m<sup>2</sup>; Lô B1-13 KCN Thủy Sản Thọ Quang, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng nguyên giá 7.512.492.083 đồng, diện tích 7.320 m<sup>2</sup>
7. CP XDCB dở dang: 2.629.141.620 đồng → tập hợp CP cơ bản chưa hoàn thành của Romoc ( 26.150.000); Nhà kho ( 413.642.495 ); San lấp mặt bằng Khu Suối Vườn Dừa ( 2.189.349.125).
8. Đầu tư vào Công ty liên kết: 2.800.000.000 đồng → là số tiền góp vốn vào Công ty cổ phần Vận Tải PST ĐN ( cổ tức được chia là 15% = 420.000.000 )
9. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác: 66.000.000 đồng → là số tiền Công ty mua CP tại Công ty cổ phần XNK và DV Cảng SG ( cổ tức được chia là 8% = 5.280.000 đồng )
10. Phải trả người bán ngắn hạn: 13.930.147.660 đồng → số tiền Công ty còn phải trả cho người bán hàng về vận chuyển, cung ứng vật tư, nhiên liệu ... phục vụ SXKD của Công ty.
11. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: 7.525.887.047 đồng → là số tiền Công ty vay Ngân hàng để mua nguyên, nhiên vật liệu phục vụ cho công tác kinh doanh.
12. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: 9.438.500.000 đồng → là số tiền Công ty vay các cá nhân theo các hợp đồng tín dụng ký với từng cá nhân để thực hiện công tác đầu tư và hoạt động SXKD.
13. Vốn chủ sở hữu: 28.937.485.947 đồng, → là nguồn vốn CSH của Công ty trong đó 12.000.000.000 đồng là vốn điều lệ của Công ty; 69.054.079 là thặng dư cổ phần từ nhượng bán 21.110 cổ phiếu quỹ; 1.633.524.798 đồng vốn khác của CSH là số tiền trích bổ sung nguồn từ lợi nhuận các năm trước; 13.033.203.023 quỹ đầu tư phát triển được trích từ hiệu quả đầu tư và lợi nhuận còn lại sau khi phân phối của các năm trước; 2.201.704.047 đồng là lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015.

## 2. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015:

Đơn vị tính : đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	147.642.372.079	179.952.954.753
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và c/cấp dịch vụ	147.642.372.079	179.952.954.753
4	Giá vốn hàng bán	136.090.974.142	169.142.083.336
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.551.397.937	10.810.871.417
6	Doanh thu hoạt động tài chính	438.006.383	295.972.576
7	Chi phí tài chính	1.210.029.822	1.549.171.997
8	Chi phí bán hàng	1.771.476.511	1.848.797.850
9	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	6.319.454.524	5.285.816.741
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.688.444.463	2.423.057.405
11	Thu nhập khác	279.462.653	19.917.909
12	Chi phí khác	206.824.340	185.507.400

13	Lợi nhuận khác	72.638.313	-165.589.491
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.761.081.776	2.257.467.914
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	559.377.729	474.547.576
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.201.704.047	1,782.920.338
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.673	1.331

### 3. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính :

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2014	TH năm 2015 so sánh % với	
					KH 2015	TH 2014
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ ( đồng )	162.000.000.000	147.642.372.079	179.952.954.753	91,14%	82,04%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN (đồng)	1.400.000.000	2.761.081.776	2.257.467.914	197,22%	122,31%
3	Mức chia cổ tức cho cổ đông ( % )	7%	15%	10%	+ 8%	+ 5%

+ Doanh thu thực hiện đạt 91,14% so với kế hoạch (147.642.372.079 đồng / 162.000.000.000) và đạt 82,04% so với cùng kỳ (147.642.372.079 / 179.952.954.753). Doanh thu giảm do giảm giá nhiên liệu ( giá kinh doanh nhiên liệu giảm làm giảm doanh thu ) là 25% ( giá bình quân năm 2015 dầu diesel : 14.760 đồng/lit; năm 2014 là : 19.625 đồng/lit), tương ứng với % doanh thu giảm là 8,86% so với KH và 17,96% so với cùng kỳ .

+ Lợi nhuận thực hiện đạt 197,22% so với kế hoạch ( 2.761.081.776/ 1.400.000.000) và đạt 122,31% so với cùng kỳ (2.761.081.776/ 2.257.467.914 ). Chỉ tiêu lợi nhuận tăng cao so với KH và so với cùng kỳ do Công ty đã thực hiện hợp lý các yếu tố chi phí trong kinh doanh, chi phí lãi vay thấp...

+ Mức chia cổ tức cho cổ đông là 15%, tăng 8% so với kế hoạch và tăng 5% so với cùng kỳ.

$$\text{Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Doanh thu}} * 100 = \frac{2.201.704.047}{147.642.372.079} * 100 = 1.49 \%$$

$$\text{Tỷ suất lợi nhuận / Vốn CSH} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Vốn chủ sở hữu}} * 100 = \frac{2.201.704.047}{28.937.485.947} * 100 = 7.61 \%$$

$$\text{Tỷ suất lợi nhuận / Tổng TS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Tổng tài sản}} * 100 = \frac{2.201.704.047}{64.610.410.826} * 100 = 3.41 \%$$

Các chỉ tiêu: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu; Vốn chủ sở hữu; Tổng Tài sản đều phản ánh giá trị dương (+), → hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả .

## **VI. Nhân xét và đề xuất về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty :**

### **1. Nhân xét:**

Báo cáo tài chính đã phản đầy đủ tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015 được trình bày tại bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty xác định năm 2015 là năm tiếp tục giữ vững sự phát triển - ổn định thị trường, mặc dù năm 2015 vẫn tiếp tục dự báo là năm còn nhiều khó khăn do thị trường hàng hóa có sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp. Nhưng với sự đồng thuận và quyết tâm cao, HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp hợp lý trong công tác quản lý và điều hành, giao kế hoạch kinh doanh cho các chi nhánh, định mức quỹ tiền lương cho người lao động. Công tác đầu tư đã được chú trọng, nhất là việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý, trình tự các bước công việc về xây dựng cơ bản để đầu tư san lấp và xây dựng mặt bằng Khu Suối Vườn Dừa - đây là dự án lớn so với quy mô hoạt động của Công ty, đòi hỏi phải thực hiện nhiều giải pháp hợp lý về huy động các nguồn vốn trong thanh toán và vốn vay các tổ chức, cá nhân để dự án triển khai thực hiện

Doanh thu thực hiện tuy thấp hơn so với kế hoạch ( như đã trình bày trên ) nhưng tiết giảm chi phí hợp lý các yếu tố chi phí trong kinh doanh, thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi theo quy định, trích tiền thuê đất...

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 khả quan, lợi nhuận thực hiện tăng cao so với kế hoạch. Việc làm, thu nhập và các chế độ của người lao động được bảo đảm. Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Mức chia cổ tức cho cổ đông là ( 15 % ), tăng cao so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua ( 7% ).

### **2. Đề xuất:**

Năm 2016 là năm còn nhiều khó khăn thách thức lớn, nhiều biến động khó lường trong thị trường kinh doanh, nguy cơ tiềm ẩn nhiều rủi ro bất cập.

Để Công ty thực hiện tốt kết quả hoạt động kinh doanh đúng với mục tiêu định hướng đề ra nhằm phát triển Công ty bền vững. Ban Kiểm Soát Công ty CP Portserco đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty một số vấn đề sau:

1. Phát huy tốt mọi nguồn lực sẵn có của Công ty để tiếp tục thực hiện chính sách tiếp thị và quảng bá hình ảnh hoạt động kinh doanh của Công ty đến với các khách hàng, giữ được các khách hàng truyền thống và tìm kiếm các khách hàng mới để phát triển thị trường phù hợp với quy mô hoạt động Công ty.

2. Cần trọng khi ký kết hợp đồng kinh tế với các khách hàng, cần nắm đầy đủ thông tin về khách hàng để đảm bảo an toàn cao trong kinh doanh, hạn chế rủi ro trong khâu thanh toán dẫn đến nợ xấu phát sinh.

3. Quản lý tốt các hoạt động đầu tư, tiếp tục thực hiện việc tiết giảm chi phí trong kinh doanh, tăng cường công tác kế toán quản trị tại các Chi nhánh để phản ánh kết quả hoạt động kinh doanh của từng hoạt động kịp thời, chính xác

4. Tích cực công tác thu hồi công nợ để có vốn hoạt động và giảm được số dư nợ cuối kỳ với các khách hàng.

5. Hàng tồn kho cuối kỳ có số dư lớn. Cần cân đối giữa lượng dự trữ thực tế với nhu cầu sử dụng và tiêu thụ để có biện pháp quản trị phù hợp nhằm hạn chế rủi ro khi có biến động giá.



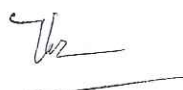
6. Tiếp tục thực hiện điều lệ và qui chế quản trị nội bộ của Công ty đã ban hành để bảo đảm tính pháp lý và lợi ích của cổ đông.

7. Tổ chức sắp xếp lại nhân sự ở một số bộ phận theo hướng tinh, gọn để phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty. Nâng cao năng suất lao động, đánh giá chất lượng lao động và có giải pháp đối với lao động không đạt yêu cầu. Thực hiện tiết kiệm cả trong công tác sử dụng lao động theo đúng quy chế và có hiệu quả. Thường xuyên xem xét, đánh giá và thống kê lao động để sử dụng những lao động có chất lượng cao giúp cho việc thực hiện những kế hoạch, mục tiêu đặt ra sẽ dễ dàng hơn nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, hợp lý hóa trong kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty cổ phần Portserco năm 2015  
Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty.

Trân trọng!

BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP PORTSERCO

1. Trưởng ban :            Tôn Thị Kim Tuyền 
2. Ủy viên BKS:            Âu Thị Mai Hoa 
3. Ủy viên BKS:            Mai Trúc Huyền 

\* Nơi nhận:

- + HĐQT-
- + Ban Điều hành
- + ĐHD cổ đông.
- + Lưu: BKS

Số: 01 /2016/HĐQT

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 03 năm 2016

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

V/v: *Trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT*

*Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần PORTSERCO.
- Quy chế Quản lý tài chính Công ty Cổ phần PORTSERCO.

Trên cơ sở trả thù lao HĐQT & BKS năm 2015, kế hoạch kinh doanh năm 2016 Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2016 như sau:

TT	CHỨC VỤ	MỨC THÙ LAO Đồng/Tháng, Trước thuế TNCN	THUẾ TNCN	MỨC THÙ LAO Đồng/Tháng, Sau thuế (Thực nhận)
1	Chủ tịch HĐQT	3.500.000	350.000	3.150.000
2	Thành viên HĐQT	2.200.000	220.000	1.980.000
3	Trưởng ban kiểm soát	2.200.000	220.000	1.980.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	1.200.000	120.000	1.080.000
5	Thư ký HĐQT	1.000.000	100.000	900.000

Trân trọng kính trình Đại hội thông qua!

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu: VT, HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN XUÂN DŨNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN PORTSERCO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2016/HĐQT

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 03 năm 2016

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016*

*Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần PORTSERCO.

Công ty Cổ Phần PORTSERCO lựa chọn đơn vị kiểm toán là **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC** để thực hiện kiểm toán báo cáo và đây cũng là đơn vị đã thực hiện kiểm toán cho công ty những năm trước đó. Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất trên.

Trân trọng kính trình Đại hội thông qua!

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu: VT, HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**NGUYỄN XUÂN DŨNG**



Số: 03 /2016/HĐQT

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 03 năm 2016

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2015*

*Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông*

- Căn cứ Điều lệ Công ty về việc phân chia lợi nhuận;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 của Công Ty Cổ Phần PORTSERCO sau khi đã được Công ty TNHH Kiểm Toán & Kế Toán AAC kiểm toán.

Hội đồng Quản trị trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.

Nội dung	Số tiền (VND)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>2.201.704.047</b>
<b>Phân phối lợi nhuận</b>	
1/ Cổ tức 15% Vốn điều lệ	1.800.000.000
2/ Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế	
- Quỹ khen thưởng & phúc lợi (7%)	154.119.283
- Quỹ khen thưởng BLĐ ( 5%)	110.085.202
- Lợi nhuận giữ lại	137.499.562

Kính trình Đại hội xem xét và phê chuẩn!

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu: VT, HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

  
*Nguyễn Xuân Dũng*  
**NGUYỄN XUÂN DŨNG**

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 03 năm 2016

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty*

*Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014
- Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Hội đồng Quản trị trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Điều lệ Công ty đã được bổ sung, sửa đổi một số nội dung theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và áp dụng từ ngày 01/07/2015.

Kính trình Đại hội xem xét và phê chuẩn!

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu: VT, HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Xuân Dũng*  
**NGUYỄN XUÂN DŨNG**

## NỘI DUNG THAY ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Điều lệ công ty ngày 30/03/2013	Thay đổi, bổ sung Điều lệ mới
<p><b>Điều 02. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của Công ty</b></p> <p>1/ Tên công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PORTSERCO</li> <li>- Tên tiếng Anh: PORTSERCO JOINT STOCK COMPANY</li> <li>- Tên giao dịch: PORTSERCO JOINT STOCK COMPANY</li> <li>- Tên viết tắt: PORTSERCO</li> </ul>	<p><b>Điều 02. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của Công ty</b></p> <p>1/ Tên công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên tiếng Việt: <b>CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS PORTSERCO</b></li> <li>- Tên tiếng Anh: <b>PORTSERCO LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY</b></li> <li>- Tên giao dịch: <b>PORTSERCO LOGISTICS JSC</b></li> <li>- Tên viết tắt: <b>PORTSERCO</b></li> </ul>
<p><b>Điều 03. Mục tiêu hoạt động của công ty</b></p> <p>1/ Lĩnh vực kinh doanh của Công ty: Kinh doanh vận tải đa phương thức; sửa chữa cơ khí phương tiện cơ giới thủy bộ. Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa; cửa hàng miễn thuế. Đại lý xăng dầu. Kinh doanh vật tư, nhiên liệu, vật liệu xây dựng. Dịch vụ hàng hải. Xây dựng và sửa chữa công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng đến nhóm C. Đại lý đối ngoại tệ. Cho thuê kho bãi. Dịch vụ bốc xếp hàng hóa. Chế biến và kinh doanh hàng thủy sản đông lạnh xuất khẩu. Kinh doanh vận chuyển hành khách theo hợp đồng. Kinh doanh lữ hành nội địa. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, rượu, bia, thuốc lá điều sản xuất trong nước.</p>	<p><b>Điều 03. Mục tiêu hoạt động của công ty</b></p> <p>1/ Lĩnh vực kinh doanh của Công ty: Kinh doanh vận tải đa phương thức; Dịch vụ hàng hải. Cho thuê kho bãi. Xây dựng và sửa chữa công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng đến nhóm C. Buôn bán vật liệu xây dựng. Kinh doanh vận chuyển hành khách theo hợp đồng. Kinh doanh lữ hành nội địa. Bốc xếp hàng hóa. Đại lý đối ngoại tệ. Vận chuyển hàng hóa siêu trường siêu trọng. Đại lý xăng dầu. Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, rượu, bia, thuốc lá điều sản xuất trong nước. Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa; cửa hàng miễn thuế. Buôn bán ô tô và xe có động cơ khác; bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; cho thuê xe có động cơ.</p>



<p><b>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</b> 6/ Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <p>a) Vi phạm pháp luật;</p> <p>b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.</p>	<p><b>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</b> Bỏ nội dung này.</p>
<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> m) Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> m) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.</p>
<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</li> <li>- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</li> </ul>	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</li> <li>- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.</li> </ul>
<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> 1/ Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp</p>	<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> 1/ Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành</p>

00438  
 NG T  
 PHẢ  
 TSER  
 TP

hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

a) Thông qua báo cáo tài chính năm;

b) Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành.

2/ Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty.

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

đ) Tổ chức lại, giải thể công ty.

2/ Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành,

**Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.**

8/ Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

**Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ.**

8/ Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

01-  
Y  
N  
00  
ĐA N

**Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1/ Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1/ Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc công ty.

4/ Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.